

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊU CẦN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 30-9-2020  
V/v tranh chấp thay đổi  
người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊU CẦN, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Tú Trinh**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Đinh Thị Thúy Hằng**

2. Bà **Trần Thị Đẹp**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Thi**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiêu Cần, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiêu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Màu**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiêu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 287/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12/8/2020, về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST- HNGĐ, ngày 10/9/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2020/QĐST- HNGĐ, ngày 24/9/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Duy L**, sinh năm 1981, có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt;

Cư trú tại: khóm 1, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. *Bị đơn:* Chị **Tiêu Thị Thanh N**, sinh năm 1981, vắng mặt không có lý do;  
Cư trú tại: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện ngày 17/7/2020, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Duy L trình bày:** Vào năm 2014, anh L và chị Tiêu Thị Thanh N đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 33/2014/QĐST-HNGĐ, ngày 31/12/2014 tại Tòa án nhân dân huyện Tiêu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Nội dung quyết định đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh L và chị Tiêu Thị Thanh N như sau:

Về hôn nhân: Chị Tiêu Thị Thanh N và anh Nguyễn Duy L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 người tên Nguyễn Hoàng Thái K, sinh ngày 22/8/2005 hiện do anh L đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N và anh L thỏa thuận thống nhất giao cho anh L nuôi dưỡng là phù hợp nguyện vọng của cháu K, anh L không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 23/10/2012 hiện do chị N đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N và anh L thỏa thuận thống nhất giao cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Sau khi ly hôn thì con chung Nguyễn Hoàng Khánh H do chị N nuôi dưỡng nhưng chị N hiện tại đã có gia đình khác không quan tâm chăm sóc được con chung và kinh tế gia đình cũng khó khăn, khoảng 04 tháng nay con chung Khánh H đã về sống tại khóm 1, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh sống chung với anh để thuận tiện cho việc học tập của Khánh H.

Nay anh L yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là cho anh được nuôi dưỡng Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 23/10/2012 và anh không yêu cầu chị Tiêu Thị Thanh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Duy L đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau đây: 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân (Bản phô tô); 01 (Một) sổ hộ khẩu (Bản phô tô); 01 (Một) bản sao giấy khai sinh của Nguyễn Hoàng Khánh H và 01 (Một) Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 33/2014/QĐST-HNGĐ, ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

Đối với bị đơn chị Tiêu Thị Thanh N: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Thanh N không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của chị N được, chị N cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn theo thông báo mà Tòa án đã tổng đạt nên không thể xác định những tình tiết nào của vụ án các bên thống nhất và không thống nhất. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

Tại biên bản ghi ý kiến ngày 10/9/2020, cháu Nguyễn Hoàng Khánh H trình bày: Cháu là con chung của anh Nguyễn Duy L và chị Tiêu Thị Thanh N khi cha mẹ ly hôn, cháu sống với mẹ nhưng hiện nay mẹ đã có gia đình khác và có con riêng nên cháu đã về sống chung với cha là anh Nguyễn Duy L và cháu có nguyện vọng được sống chung với anh Nguyễn Duy L.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn chị Tiêu Thị Thanh N chưa chấp hành đúng theo quy định về việc có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án: Xét thấy cháu Nguyễn Hoàng Khánh H có nguyện vọng muốn sống chung với anh Nguyễn Duy L phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, anh Nguyễn Duy L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ, về nghĩa vụ cấp dưỡng anh L không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Vị đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án:** Quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”. Bị đơn chị Tiêu Thị Thanh N cư trú tại ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên căn cứ vào khoản 3 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

**[2] Về thủ tục tố tụng:** Nguyên đơn anh Nguyễn Duy L có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt đúng theo quy định; Bị đơn chị Tiêu Thị Thanh N đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án vắng mặt anh L, chị N.

### **[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Duy L:**

Sau khi anh Nguyễn Duy L và chị Tiêu Thị Thanh N ly hôn thì cháu Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 23/10/2012 do chị Tiêu Thị Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nhưng hiện tại chị Tiêu Thị Thanh N đã lập gia đình mới và cháu Nguyễn Hoàng Khánh H đã về sống chung với anh Nguyễn Duy L khoảng 04 tháng nay. Khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn nhưng chị N không có ý kiến gì về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Duy L. Mặc khác tại biên bản ghi ý kiến của cháu Khánh H thì cháu H có nguyện vọng được sống với anh Nguyễn Duy L nên căn cứ vào khoản 3 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh L là cho anh L được nuôi dưỡng cháu Khánh H.

**[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** anh Nguyễn Duy L không có yêu cầu chị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

**[5] Về án phí:** Nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**[6] Về đề nghị của Kiểm sát viên:** Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là có căn cứ để chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Duy L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Cho anh Nguyễn Duy L được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 23/10/2012 là phù hợp với nguyện vọng muốn sống chung với anh L của cháu Khánh H. Anh Nguyễn Duy L không có yêu cầu chị Tiêu Thị Thanh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.*

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Duy L không phải chịu án phí hoàn trả cho anh Nguyễn Duy L số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003044, ngày 11/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Chị Tiêu Thị Thanh N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Duy L và chị Tiêu Thị Thanh N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn C, xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Tú Trinh**

